

Hải Dương, ngày 05 tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO CÔNG KHAI THƯỜNG NIÊN Năm 2024

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên trường: Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi – Hải Dương
- Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của trường, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của trường (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).
 - Trụ sở: Có 01 trụ sở; địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Linh – Phường Tân Bình – thành phố Hải Dương – tỉnh Hải Dương.
 - Điện thoại: 02203 897 2000
 - Fax: 02203 897 207
 - Email: thpt-nguyentrai@haiduong.edu.vn
 - Website: www.chuyennguyentrai.edu.vn
- Loại hình của trường, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp:
 - Loại hình trường: Trường THPT chuyên
 - Cơ quan quản lý trực tiếp: Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương
- Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của trường.
 - Sứ mạng: Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi là một trong những trường THPT chuyên hàng đầu của Việt Nam - nơi phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các tài năng trở thành những công dân toàn cầu; nơi mà sự say mê được nuôi dưỡng, sự sáng tạo được khuyến khích, sự hợp tác được thúc đẩy, tính chuyên nghiệp được hướng tới và sự hài hòa trong lợi ích được đảm bảo.
 - Tầm nhìn, mục tiêu: Xây dựng và phát triển Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi trở thành trường THPT có cơ sở vật chất hiện đại; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng và đạt trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao; chất lượng giáo dục tốt nhất của tỉnh; là “trường học thông minh” theo chuẩn quốc tế, trung tâm nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu của tỉnh. Đến năm 2030 phấn đấu trở thành một trong những trường trọng điểm quốc gia, đến năm 2035 ngang tầm với các trường THPT chất lượng cao trong khu vực, quốc tế.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của trường.

- Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi tỉnh Hải Dương được thành lập từ năm 1984 (*tiền thân là lớp Toán đặc biệt được thành lập năm 1964*) với tên gọi ban đầu là Trường phổ thông Năng khiếu tỉnh Hải Hưng.

- Năm 1997, Trường Năng khiếu Hải Hưng được đổi tên thành Trường Năng khiếu Hải Dương. - Tháng 8/1997, Hội đồng Nhân dân tỉnh Hải Dương quyết định đổi tên thành Trường THPT Nguyễn Trãi.

- Tháng 6/2010, Trường Trường THPT Nguyễn Trãi được đổi tên thành Trường Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi

- Năm 1964, lớp phổ thông chuyên Toán (được gọi là lớp Toán đặc biệt) của Tỉnh Hải Dương được thành lập tại thôn Mạc Xá, xã Quang Phục (sau là xã Tái Sơn) huyện Tứ Kỳ Tỉnh Hải Dương. Giữa những năm Đế Quốc Mỹ phá hoại miền Bắc, lớp Toán đặc biệt này đã trải qua biết bao ngày tháng cam go, liên tục phải sơ tán và học ở nhiều nơi khác nhau: Tứ Kỳ, Nam Sách, Cấp 3 Hồng Quang, Hưng Yên (khi xác nhập tỉnh Hải Hưng). Mặc dù vậy, nhưng các lớp chuyên Toán ban đầu này đã đạt được rất nhiều thành tích trong giảng dạy, học tập, các thế hệ học sinh đã trưởng thành và trở thành các nhà lãnh đạo, trí thức, doanh nhân xuất sắc, đặt nền móng cho việc thành lập trường Phổ thông năng khiếu Tỉnh.

- Xuất phát từ nhu cầu cần thiết có một môi trường giáo dục toàn diện và đặc biệt đào tạo tài năng trẻ cho Tỉnh nhà, ngày 28/12/1984, trường Năng khiếu Tỉnh Hải Hưng (nay là trường THPT chuyên Nguyễn Trãi) chính thức được thành lập theo Quyết định số 327 – QĐ/UB của UBND Tỉnh Hải Hưng.

- Từ những năm đầu thành lập, trường được đặt tại khu trường THPT Hồng Quang cũ với diện tích chật hẹp, cơ sở vật chất nghèo nàn, thiếu thốn. Nhiều tiết, học sinh phải di chuyển sang trường Hồng Quang để học nhờ, đó là những ngày gian lao và vất vả nhưng tinh thần dạy và học của thầy trò vẫn rất hăng say, nhiệt tình. Học sinh các khối chuyên phải học ghép lớp, sĩ số các lớp còn khiêm tốn, nhưng giai đoạn đầu này nhà trường cũng đã khẳng định được vị trí của mình và bước đầu gặt hái được những thành tích đáng tự hào. Có nhiều học sinh đạt giải Quốc gia, trong đó có những em xuất sắc giành giải nhất Quốc gia. Có những học sinh ưu tú đã vinh dự có mặt trong đội tuyển học sinh giỏi Việt Nam tham dự thi Quốc tế.

- Năm 1994, được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh, Sở GD&ĐT tỉnh Hải Hưng, Trường được chuyển ra địa điểm mới trên đường Thanh Niên, với một cơ ngơi rộng rãi, thoáng mát.

- Từ năm học 1997-1998 trở lại đây là giai đoạn phát triển rực rỡ nhất, nhà trường trở thành một điểm sáng về giáo dục và đào tạo học sinh giỏi, nâng cao vị thế của trường trong Tỉnh, trong khu vực và trong cả nước.

- Trường được UBND Tỉnh Hải Dương tặng Cờ thi đua năm 1997, 1998, 2009; được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng tặng Bằng khen năm 1989; được Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tặng Cờ thi đua năm 2013, 2019; được Thủ tướng Chính Phủ tặng bằng khen năm 2013, 2022; được Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua năm 2014, 2021, 2023; được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba năm 1994, Huân chương Lao động hạng Nhì năm 2009; Huân chương Lao động hạng Nhất năm 2015.

- Trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia năm 2009. Tháng 4/2020 nhà trường đã được UBND Tỉnh Hải Dương công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2019 – 2024.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ:

- Họ và tên: Trịnh Ngọc Tùng
- Chức vụ đảng: Bí thư Đảng ủy
- Chức vụ chính quyền: Chủ tịch Hội đồng trường – Hiệu trưởng
- Địa chỉ, nơi làm việc: Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi – đường Nguyễn Văn Linh – phường Tân Bình – thành phố Hải Dương – tỉnh Hải Dương.
- Số điện thoại: 02203 897 206
- Email: tungtrinhngoc.nthd@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

a) Trường được thành lập theo Quyết định số 327 – QĐ/UB của UBND Tỉnh Hải Hưng.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

- Hội đồng trường được Sở GD&ĐT thành lập theo Quyết định số 1313/QĐ-SGDĐT ngày 8/11/2019 của Sở GD&ĐT Hải Dương; kiện toàn năm 2023 theo Quyết định số 1357/QĐ-SGDĐT ngày 20/11/2023.

- Thành viên Hội đồng trường:

1. Ông Trịnh Ngọc Tùng - Bí thư Đảng bộ - Hiệu trưởng
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh - Phó Bí thư Đảng bộ - Phó Hiệu trưởng
3. Ông Mạc Đăng Nghị - Đảng ủy viên - Phó Hiệu trưởng
4. Ông Bùi Hữu Hải - Đảng ủy viên – Phó Hiệu trưởng
5. Bà Nguyễn Thị Nga - Chủ tịch Công đoàn
6. Bà Lưu Thu Liên - Bí thư Đoàn trường
7. Ông Nguyễn Dũng - Tổ phó tổ Toán



8. Bà Nguyễn Thị Hà - Tổ phó tổ Vật lý
9. Ông Phạm Công Quảng - Tổ phó tổ Hóa học
10. Bà Nguyễn Thị Nga - Tổ trưởng tổ Lịch sử - GDCD
11. Bà Nguyễn Thanh Lương - Tổ trưởng tổ Ngoại ngữ
12. Bà Hoàng Thị Tuyết Nhung - Tổ trưởng tổ Văn phòng
13. Bà Đặng Thu Hà - Phó chủ tịch UBND Thành phố Hải Dương
14. Bà Tiêu Thị Hòa - Trưởng Ban đại diện Cha mẹ học sinh Trường
15. Em Nguyễn Khánh Linh - Bí thư Chi đoàn lớp 11 Nga

Trong đó:

1. Ông Trịnh Ngọc Tùng - Bí thư Đảng bộ - Hiệu trưởng nhà trường giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng trường.
2. Bà Nguyễn Thị Hà - Tổ phó tổ Vật lý giữ chức vụ Thư kí Hội đồng trường.

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng:

- Hiệu trưởng: Trịnh Ngọc Tùng, được bổ nhiệm theo Quyết định số 799/QĐ-SGDĐT ngày 30/6/2015, bổ nhiệm lại theo Quyết định số 568/QĐ-SGDĐT ngày 26/6/2020 của Giám đốc Sở GD&ĐT tỉnh Hải Dương.

- Các phó Hiệu trưởng:

+ Nguyễn Thị Hồng Thanh, được bổ nhiệm theo Quyết định số 278/QĐ-SGDĐT-TCCB ngày 27/4/2012, bổ nhiệm lại lần 1 theo Quyết định số 334/QĐ-SGDĐT ngày 20/4/2017, bổ nhiệm lại lần 2 theo Quyết định số 310/QĐ-SGDĐT ngày 29/4/2022 của Giám đốc Sở GD&ĐT tỉnh Hải Dương.

+ Mạc Đăng Nghị, được bổ nhiệm theo Quyết định số 984/QĐ-SGDĐT-TCCB ngày 27/12/2012, bổ nhiệm lại lần 1 theo Quyết định số 1582/QĐ-SGDĐT ngày 29/12/2017, bổ nhiệm lại lần 2 theo Quyết định số 1495/QĐ-SGDĐT ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở GD&ĐT tỉnh Hải Dương.

+ Bùi Hữu Hải, được bổ nhiệm theo Quyết định số 1199/QĐ-SGDĐT ngày 23/9/2015, bổ nhiệm lại theo Quyết định số 1306/QĐ-SGDĐT ngày 30/9/2020 của Sở Giám đốc GD&ĐT tỉnh Hải Dương.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của trường; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của trường; sơ đồ tổ chức bộ máy của trường;

- Quyết định số 168/QĐ-CNT ngày 22/9/2015 của Hiệu trưởng trường THPT chuyên Nguyễn Trãi về việc Ban hành Quy chế làm việc của trường THPT Nguyễn Trãi, áp dụng từ năm học 2015-2016; Quyết định số 123/QĐ-CNT ngày 1/8/2016 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của trường THPT chuyên Nguyễn Trãi.

- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Trường chuyên dành cho học sinh đạt kết quả tốt trong rèn luyện và học tập nhằm phát triển năng khiếu về một số môn học trên cơ sở bảo đảm giáo dục phổ thông toàn diện, tạo nguồn đào tạo nhân tài, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước.

2. Trường chuyên thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của trường trung học theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và có thêm các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

- Tổ chức và thực hiện kế hoạch dạy học chương trình giáo dục nâng cao do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định;

- Nghiên cứu vận dụng phù hợp, hiệu quả chương trình giáo dục và các phương pháp quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá tiên tiến; thúc đẩy triển khai giáo dục về khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật và toán học trong giáo dục phổ thông;

- Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, cơ cấu; giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu khoa học; sử dụng được ngoại ngữ trong giao tiếp, dạy học và nghiên cứu khoa học;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ của trường chuyên;

- Phát triển hoạt động hợp tác với các cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở nghiên cứu khoa học trong nước và nước ngoài để nâng cao chất lượng giáo dục;

- Xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển và tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo quy định của pháp luật để đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ của trường chuyên;

- Tổ chức và quản lý các hoạt động nội trú của học sinh;

- Xây dựng, quản lý và sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc quản lý, giáo dục và đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của nhà trường;

- Tổ chức theo dõi quá trình học tập và làm việc của cựu học sinh;

- Trong mỗi năm học, chủ trì tổ chức ít nhất 01 (một) hội thảo chuyên đề về tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường với sự tham gia của các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông khác nhằm chia sẻ những giải pháp và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của trường chuyên theo quy

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo trường:

1. Hiệu trưởng:

- Họ và tên: Trịnh Ngọc Tùng
- Chức vụ đảng: Bí thư Đảng ủy
- Chức vụ chính quyền: Chủ tịch Hội đồng trường – Hiệu trưởng
- Địa chỉ, nơi làm việc: Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi – đường Nguyễn Văn Linh – phường Tân Bình – thành phố Hải Dương – tỉnh Hải Dương.
- Số điện thoại: 02203 897 206
- Email: tungtrinhngoc.nthd@gmail.com

2. Phó Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Hồng Thanh

- Chức vụ đảng: Phó Bí thư Đảng ủy
- Chức vụ chính quyền: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn
- Địa chỉ, nơi làm việc: Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi – đường Nguyễn Văn Linh – phường Tân Bình – thành phố Hải Dương – tỉnh Hải Dương.
- Số điện thoại: 02203 897 209
- Email: hongthanhstu@gmail.com

3. Phó Hiệu trưởng: Mạc Đăng Nghị

- Chức vụ đảng: Đảng ủy viên, Bí thư Chi bộ 1
- Chức vụ chính quyền: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn
- Địa chỉ, nơi làm việc: Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi – đường Nguyễn Văn Linh – phường Tân Bình – thành phố Hải Dương – tỉnh Hải Dương.
- Số điện thoại: 02203 897 208
- Email: nghinthd@gmail.com

4. Phó Hiệu trưởng: Bùi Hữu Hải

- Chức vụ đảng: Đảng ủy viên
- Chức vụ chính quyền: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất
- Địa chỉ, nơi làm việc: Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi – đường Nguyễn Văn Linh – phường Tân Bình – thành phố Hải Dương – tỉnh Hải Dương.
- Số điện thoại: 02203 897 207
- Email: buihaint@gmail.com

8. Các văn bản khác của trường:

- Quy chế dân chủ ở cơ sở: Được ban hành hàng năm sau Hội nghị Viên chức, người lao động;
- Có Nghị quyết Hội đồng trường;

- Có quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính;

- Chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục: Thực hiện theo Nghị định 140/2017/NĐ-CP ngày 5/12/2017 của Chính phủ; Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 và Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp 2023-2024					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	120	3	63	48	1		5	100	7	1	108				
I	Giáo viên															
	Trong đó số giáo viên dạy môn:	104	2	60	42				98	6		104				
1	Toán	13		8	5				13			13				
2	Vật lý	9		5	4				9			9				
3	Hóa học	9		6	3				9			9				
4	Sinh học	7		5	2				7			7				
5	Công nghệ	3		2	1				3			3				
6	Tin học	7		7					6	1		7				
7	Ngữ văn	12		10	2				8	4		12				
8	Lịch sử	7	1	5	1				7			7				
9	GDKT&PL	3		1	2				3			3				
10	Địa lý	8		4	4				8			8				
11	GDTC-GDQP&AN	7		2	5				7			7				
12	Tiếng Anh	13		5	8				13			13				
13	Tiếng Nga	3	1	1	1				3			3				
14	Tiếng Pháp	3			3				2	1		3				
II	Cán bộ quản lý	4	1	3					2	1	1	4				
1	Hiệu trưởng	1	1								1	1				

TRAI
ĐƠN

2	Phó hiệu trưởng	3		3				2	1		3		
III	Nhân viên	12		6	1		5						
1	Nhân viên văn thư	1		1									
2	Nhân viên kế toán	1		1									
3	Thủ quỹ + Thiết bị	1		1									
4	Nhân viên y tế	1			1								
5	Nhân viên thư viện	2		2									
6	Bảo vệ	4					4						
7	Lái xe	1					1						
8	Giáo vụ	1		1									

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định:
 $108/108 = 100\%$

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định: $108/108=100\%$

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

a) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

+ Diện tích xây dựng trường $31955m^2$ (tại đường Nguyễn Văn Linh, phường Tân Bình - Thành phố Hải Dương): đã xây dựng 05 tòa nhà (gồm nhà lớp học 20 phòng, nhà lớp học 16 phòng, nhà học bộ môn và thư viện, nhà hiệu bộ và nhà đa năng).

+ Diện tích xây dựng ký túc xá học sinh $1613,3m^2$ (tại đường Bà Triệu, phường Tân Bình - Thành phố Hải Dương) đã xây dựng 08 tòa nhà 5 tầng, 44 phòng ở đáp ứng nhu cầu ở và sinh hoạt của 350 học sinh.

+ Phòng học: 36 phòng (trung bình 01 lớp/ 01 phòng học) với diện tích $54m^2$ /phòng học (trung bình $1,68m^2$ /học sinh). Các phòng học được xây dựng kiên cố.

b) Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

+ Khối phòng hành chính quản trị: 01 toàn nhà 4 tầng là nơi làm việc của lãnh đạo, văn phòng nhà trường, phòng các tổ bộ môn, phòng truyền thống, phòng họp HĐGD.

+ Khối phòng học tập gồm 02 toàn nhà 4 tầng, 36 phòng học, các phòng chờ giáo viên, khu vệ sinh mỗi tầng.

+ Khối phòng hỗ trợ học tập:

- 01 tòa nhà 4 tầng gồm 12 phòng học bộ môn, các phòng chuẩn bị và thư viện.
- Nhà Đa năng (diện tích xây dựng hơn 2000m²): tổ chức các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ đầu tuần và học tập các môn GDTC, GDQP-AN và các hoạt động thể thao của giáo viên và học sinh.
- Khuôn viên trường rộng có các khu sân chơi thể thao ngoài trời: bóng rổ, bóng chuyền, bóng đá, ... phục vụ các hoạt động thể thao của học sinh ngoài giờ học.

Hạ tầng kỹ thuật, khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt đáp ứng yêu cầu dạy học trong nhà trường.

c) Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Nhà trường có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định. Các phòng học đều có máy chiếu, loa (từ nguồn kinh phí xã hội hóa) phục vụ việc dạy học.

Dụng cụ, hóa chất cho các thiết bị thực hành đủ đáp ứng yêu cầu các bài dạy thực hành của các thầy cô giáo. Các dụng cụ tranh ảnh, video được thực hiện bằng máy chiếu và loa tại lớp học.

d) Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được trường lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đầu năm học, trên cơ sở lựa chọn môn học, lựa chọn sách giáo khoa của giáo viên và học sinh nhà trường. Ban Đại diện CMHS từng lớp đã ký hợp đồng với các công ty thiết bị giáo dục cung cấp đầy đủ theo yêu cầu của nhà trường.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của trường; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

Nhà trường đã tự kiểm định và đánh giá ngoài năm 2020. Sau khi tự kiểm định và kết quả đánh giá ngoài nhà trường, Lãnh đạo nhà trường đã xây dựng các kế hoạch cải tiến chất lượng từng nội dung trong các năm học 2020 – 2021, 2021 – 2022, 2022 – 2023, 2023 – 2024.

b) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của trường qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

Kết quả đánh giá ngoài năm 2020: Nhà trường được công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2019 – 2024

Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng:

- Năm học 2022-2023:

+ Ý thức tập thể của học sinh có sự tiến bộ rõ rệt. Số học sinh vi phạm nề nếp giảm nhiều so với năm học trước.

+ Tăng cường cơ sở vật chất nhà trường: Bổ sung thiết bị cho các phòng bộ môn, phòng thực hành; thư viện, phòng họp trực tuyến, phòng họp HĐGD, ...

- Năm học 2023-2024:

+ Bổ sung thiết bị cho các phòng bộ môn, phòng thực hành; thư viện; Sửa chữa khu vệ sinh các nhà lớp học B, C, D và sân nhà đa năng. Thay cửa tầng 1, tầng 2 nhà A và toàn bộ thiết bị vệ sinh nhà A.

+ Chất lượng giải quốc gia tăng lên so với năm học 2022-2023; điểm trung bình thi tốt nghiệp THPT tăng.

+ Tăng cường mua thêm máy tính phục vụ cho kỳ thi học sinh giỏi quốc gia.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học:

a) Kế hoạch tuyển sinh của trường:

- Nhà trường tuyển sinh những học sinh có học lực khá và giỏi trong tất cả các huyện, thị xã và thành phố trong toàn tỉnh. Hàng năm, lãnh đạo nhà trường đã gửi thư mời các học sinh tham dự kì thi HSG cấp Tỉnh lớp 9 dự thi vào trường. Tăng cường việc dạy cho các đội tuyển HSG lớp 9 tại các trường THCS trọng điểm của các huyện, thành phố, thị xã khi được các trường liên hệ.

- Chỉ tiêu: từ 30 đến 32 HS/lớp chuyên (Toán; Tin, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Sử, Địa, Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp) và lớp Công lập có 42 HS (từ năm học 2024-2025, không còn lớp Công lập nên được thay thế bằng lớp Toán 2).

- Phương thức tuyển sinh: thi tuyển với các môn Toán, Văn, Tiếng Anh và môn chuyên, trong đó, kết quả xét trúng tuyển từ cao xuống đến khi đủ chỉ tiêu. Tổng điểm: môn chuyên x3 + môn Toán + môn Văn + môn Tiếng Anh.

- Các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan: theo kế hoạch tuyển sinh của Sở GD&ĐT Hải Dương.

b) Kế hoạch giáo dục của trường:

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục hàng năm dựa trên đặc thù trường chuyên và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT. Theo đó, nhà trường luôn xác định nhiệm vụ hàng đầu là phát hiện, bồi dưỡng và đào tạo nhân tài, song bên cạnh đó là việc giáo dục toàn diện học sinh theo tinh thần Nghị quyết TU 29 về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo.

- Về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi: Nhà trường đã thực hiện đúng kế hoạch xây dựng từ đầu năm học. Tổ chức Lễ khai mạc đợt ôn tập thi Quốc gia cho học sinh đội tuyển. Các thầy cô phụ trách chính đội tuyển đã xây dựng lịch dạy chi tiết cho từng tuần và kế hoạch chung về bồi dưỡng đội tuyển. Tổng số thời gian tập huấn là 90 ngày. Lãnh đạo nhà trường có kiểm tra, đôn đốc thường xuyên. Tổ chức ôn tập tại trường cho kì thi cấp tỉnh, cấp quốc gia. Trong thời kì tập huấn, các đội tuyển tiếp tục mời chuyên gia giảng dạy, thi giao lưu với các tỉnh bạn, ... Về kinh phí cho đội tuyển: Nhà trường đã thực hiện chi trả theo đúng qui định của UBND Tỉnh Hải Dương.

- Động viên kịp thời các học sinh có thành tích cao trong học tập, kịp thời khen thưởng cho các HS đạt giải các cuộc thi: Hội thao GDQP-AN, điểm cao nhất trong các lần thi năng khiếu, đạt giải trong cuộc thi KHKT cấp Tỉnh, các kỳ thi Olympic ...

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã yêu cầu 100% giáo viên phải xây dựng đầy đủ các loại hồ sơ, đặc biệt là kế hoạch bài dạy. Lãnh đạo, tổ trưởng, Tổ phó thường xuyên dự giờ và kiểm tra, nhắc nhở các đồng chí hoàn thành hồ sơ cá nhân. Hàng tuần, hàng tháng, tổ trưởng và Lãnh đạo nhà trường kiểm tra hồ sơ giáo viên, tổ trưởng ký kế hoạch bài dạy theo tuần. Đồng thời, Lãnh đạo nhà trường trực kết hợp với Công đoàn, đoàn Thanh niên thường xuyên kiểm tra đôn đốc giáo viên và học sinh thực hiện nề nếp dạy và học, hàng tháng có thống kê và tổng kết trước toàn thể hội đồng.

- Trong công tác giáo dục đại trà, nhà trường tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

- Tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, bảo đảm trung thực, khách quan; phù hợp với quy chế thi tốt nghiệp THPT năm học 2023-2024. Phối hợp sử dụng kết quả đánh giá trong quá trình học tập của học sinh với đánh giá cuối kỳ, cuối năm học, đánh giá của nhà trường với đánh giá của gia đình và của xã hội. Xây dựng kế hoạch học chiều phù hợp với phương thức tuyển sinh tự chủ của các trường Đại học, cụ thể là trang bị cho học sinh kiến thức chuyên sâu và đại trà, để học sinh có thể tham gia các kỳ thi HSG và các kỳ thi đánh giá năng lực, kiểm tra tư duy, ... của các trường Đại học.

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh theo khối 12 theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; khối 10+11 theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá học sinh trung học cơ

sở và trung học phổ thông. Kết hợp giữa kiến thức bộ môn với việc theo dõi tiến bộ của học sinh về thái độ, đạo đức, lối sống. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá học sinh, chấm, trả bài đúng thời gian quy định, đảm bảo tính công bằng, nghiêm túc trong thi cử. Nhà trường đã đôn đốc các tổ trưởng sát sao hơn trong việc kiểm tra kế hoạch bài dạy, qui định về điểm số, thảo luận trong tổ về chất lượng các đề kiểm tra, đặc biệt là đề kiểm tra học kì theo ma trận đặc tả để đảm bảo việc cho điểm đều tay ở tất cả các khối chuyên.

- Toàn trường thực hiện tốt nề nếp chuyên môn. Việc xin nghỉ của giáo viên, học sinh và Phiếu trình giải quyết công việc phải theo đúng qui định trong Quy chế làm việc của nhà trường, áp dụng từ năm học 2015-2016.

- Triển khai cho 100% cán bộ quản lý và giáo viên tập huấn chương trình giáo dục của từng bộ môn trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo các hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Tập huấn giáo viên chuyên theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Thực hiện việc lựa chọn SGK lớp 10, 11 và 12 trong chương trình GDPT 2018 đúng quy trình, đảm bảo nguyên tắc khách quan, dân chủ.

- Nhà trường đã tiến hành phân công chuyên môn cho giáo viên năm học 2023-2024 một cách khoa học, hợp lý, dân chủ. Cụ thể, nhà trường giao cho các tổ bộ môn dự kiến phân công chuyên môn trên tiêu chí ưu tiên: Ưu tiên môn chuyên, sau đó đến ưu tiên cho các lớp khối 12. Căn cứ vào dự kiến phân công chuyên môn của các tổ, các đóng góp ý kiến của các đồng chí Phó Hiệu trưởng, Hiệu trưởng nhà trường xem xét và quyết định phân công chuyên môn chính thức cho năm học.

- Nhà trường còn tham gia vào Hội các trường chuyên vùng Duyên hải và Đồng bằng Bắc Bộ, tạo được sân chơi trí tuệ, bồi dưỡng chuyên môn cho cả giáo viên và học sinh thông qua các cuộc Hội thảo khoa học của Hội các trường THPT chuyên vùng Duyên hải và Đồng bằng Bắc Bộ với 11 chuyên đề môn chuyên: Toán, Tin, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Sử, Địa, Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp và kỳ thi chọn Học sinh giỏi của Hội.

- Để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, nhà trường khuyến khích học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, hàng năm đều có sự tuyển chọn từ cấp trường để tham gia Hội thi Khoa học kĩ thuật cấp tỉnh, đạt nhiều giải cấp tỉnh và cấp Quốc gia. Đồng thời, nhà trường đặc biệt chú trọng giáo dục đạo đức, ý thức tập thể, giá trị sống, rèn kỹ năng sống, hiểu biết xã hội và thực hành pháp luật cho học sinh, nhằm thực hiện văn hóa trường THPT chuyên, tham gia hoạt động trong các loại hình câu lạc bộ hợp với năng lực và sự đam mê của học sinh. Các hoạt động trên đã khích lệ được tinh thần cho cả thầy và trò, giúp giáo viên và học sinh năng động hơn, hiểu biết xã hội hơn, học sinh có cơ hội, có sân chơi để tự thể hiện tài năng và tự hoàn thiện mình hơn. Hoạt động này của nhà trường đã được dư luận xã hội, cán bộ giáo viên, CMHS và đặc biệt là học sinh đồng tình ủng hộ.

c) Quy chế phối hợp giữa trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh;

- Nhà trường tổ chức các cuộc họp cha mẹ HS định kỳ hàng năm:

+ Đầu năm học (phổ biến kế hoạch giáo dục của nhà trường, lắng nghe ý kiến của cha mẹ HS để bổ sung cho kế hoạch – nếu có);

+ Kết thúc học kỳ 1 (báo cáo kết quả giáo dục của nhà trường và kết quả học tập, tu dưỡng của từng HS, thảo luận phương hướng nhiệm vụ của học kỳ 2);

+ Cuối học kỳ 2 (báo cáo tổng kết năm học của nhà trường, và kết quả học tập, tu dưỡng của từng HS, sự phản hồi của cha mẹ HS, họp bàn kế hoạch học hè, tổ chức hoạt động ngoại khóa của HS theo đơn vị lớp...)

- Các GVCN còn sử dụng công nghệ thông tin để đảm bảo đưa thông tin thường xuyên của HS tới cha mẹ HS và ngược lại như lập các nhóm Zalo, Facebook...

- Nhà trường còn có thêm sổ liên lạc điện tử, cập nhật thường xuyên kết quả học tập của học sinh đến cha mẹ các em, kịp thời nắm bắt tình hình học tập của con em mình để phối hợp với nhà trường nâng cao hiệu quả giáo dục.

d) Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở trường;

- Nhà trường thành lập nhiều loại hình câu lạc bộ để đáp ứng sự đam mê, năng khiếu của học sinh, kết hợp giữa học tập và rèn luyện thể lực như: CLB Bóng đá, CLB Bóng chuyền, CLB Bóng rổ, CLB Cầu lông, CLB Võ thuật, CLB CNTT, CLB Âm nhạc, CLB Mỹ thuật, CLB Truyền thông, CLB Tình nguyện, CLB Sách, CLB Tiếng Anh, CLB Tranh biện, CLB STEM, CLB Sự kiện, CLB Cờ vua, CLB Olympia, CLB Văn hóa và ngôn ngữ Hàn Quốc

- Sau các buổi học thêm buổi chiều, HS được tham gia hoạt động trong các CLB, hoạt động thể thao tạo sự hứng khởi cho các em sau những giờ học căng thẳng, nâng cao thể lực.

- Vào những dịp lễ kỉ niệm đặc biệt (ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; ngày Thành lập Đoàn Thanh niên CS Hồ Chí Minh 26/3...), nhà trường tổ chức các hoạt động hội diễn văn nghệ

đ) Thực đơn hằng ngày của học sinh (thay đổi theo từng tuần)

STT	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4	
	Trưa	Tối	Trưa	Tối	Trưa	Tối
1	Chả tôm	Thịt rim tiêu	Thịt thăn xào hành	Thịt kho tàu	Sườn xào chua ngọt	Cá sốt



2	Thịt rang cháy cạnh	Đậu rán	Chả nem	Chả cá	Trứng đúc thịt	Thịt chưng mắm tép
3	Khoai tây xào	Rau lang xào	Su su xào	Bắp cải	Cải xào nấm	Rau cải luộc
4	Canh cải	Canh su hào	Canh rau ngót	Canh dưa	Canh trai bầu	Canh bí đỏ
5	Cơm trắng	Cơm trắng	Cơm trắng	Cơm trắng	Cơm trắng	Cơm trắng
6	Tráng miệng	Tráng miệng	Tráng miệng	Tráng miệng	Tráng miệng	Tráng miệng

STT	Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7	
	Trưa	Tối	Trưa	Tối	Trưa	Tối
1	Thịt gà rang	Thịt luộc	Thịt quay	Thịt rang cháy cạnh	Cánh gà chiên	
2	Chả tôm	Đậu sốt	Trứng luộc	Cá khô	Thịt viên	
3	Bí ngô ngon xào	Rau muống xào	Ngòong cải luộc	Ốc chuối đậu	Rau bí xào tỏi	
4	Canh mùng tơi	Canh bí xanh	Canh khoai	Canh cải	Canh dưa chua	
5	Cơm trắng	Cơm trắng	Cơm trắng	Cơm trắng	Cơm trắng	
6	Tráng miệng	Tráng miệng	Tráng miệng	Tráng miệng	Tráng miệng	

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

a) Kết quả tuyển sinh:

- Tổng số học sinh theo từng khối: Toàn trường có 36 lớp, chia làm 3 khối, khối 11+12 có 11 lớp chuyên (Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp) và 1 lớp công lập không chuyên (A1). Khối 10 có 12 lớp chuyên (có 2 lớp chuyên Toán).

- Toàn trường có 1150 học sinh: Khối 10: 384 học sinh; Khối 11: 396 học sinh; Khối 12: 370 học sinh.

- Số học sinh bình quân/lớp theo từng khối:

Khối 10: 32 học sinh/lớp; Khối 11: 32 học sinh/lớp; Khối 12: 30 học sinh/lớp

- Số lượng học sinh học 02 buổi/ngày: 0

- Số lượng học sinh nam/học sinh nữ: Số học sinh nam: 527/1150; số học sinh nữ: 623/1150.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số: 3

- Học sinh khuyết tật: 0

- Số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường: 3

b) Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp:

- Xếp loại hạnh kiểm/rèn luyện: Toàn trường có 1141/1143 học sinh xếp loại hạnh kiểm/rèn luyện Tốt; 02 học sinh xếp loại rèn luyện Khá.

- Xếp loại học lực (12)/Học tập (K10+11): Toàn trường có 1143/1143 học sinh xếp loại học lực/học tập Giỏi/Tốt.

- Danh hiệu: Toàn trường có 494/1143 học sinh đạt danh hiệu Học sinh Xuất sắc chiếm tỉ lệ 43,22%; 647/1143 học sinh đạt danh hiệu học sinh Giỏi chiếm tỉ lệ 56,61%; 2/1143 học sinh không đạt danh hiệu chiếm tỉ lệ 0,17%;

c) Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh được cấp bằng tốt nghiệp; số lượng học sinh trúng tuyển vào các trường nghề nghiệp đối với cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông; số lượng học sinh trúng tuyển đại học đối với cấp trung học phổ thông:

- 376/376 học sinh khối 12 năm học 2023-2024 đỗ tốt nghiệp, đạt tỉ lệ 100%.

- 376/376 học sinh khối 12 năm học 2023-2024 đỗ Đại học, Cao đẳng và đi du học bằng các nguồn học bổng, đạt tỉ lệ 100%.

3. Trường thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp: Không

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Các chỉ số đánh giá về tài chính

ĐVT: 1.000đ

STT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo	Năm trước liền kề năm báo cáo
1	Biên độ hoạt động trung bình 3 năm	23.060.867	23.400.650
2	Chỉ số tăng trưởng bền vững	1%	1%



2. Kết quả thu chi hoạt động

STT	Chỉ số thống kê	Năm báo cáo	Năm trước liền kể năm báo cáo
A	Tổng thu hoạt động		
I	Hỗ trợ chi thường xuyên từ nhà nước/ nhà đầu tư	23.381.301	23.400.650
II	Thu giáo dục và đào tạo	5.613.217	7.351.333
1	Học phí, lệ phí từ người học	1.267.507	1.253.872
2	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN		
3	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài		
4	Thu khác	4.345.710	6.097.461
III	Thu khoa học và công nghệ		
1	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN		
2	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài		
3	Thu khác		
IV	Thu nhập khác		
B	Tổng chi hoạt động	26.470.370	26.638.336
I	Chi lương, thu nhập		
1	Chi lương, thu nhập của giảng viên	26.470.370	26.638.336
2	Chi lương, thu nhập cho cán bộ khác		
II	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ		
1	Chi cho đào tạo		
2	Chi cho nghiên cứu		

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

- Công tác Đảng:

+ Đảng ủy đã đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành nề nếp thường xuyên trong sinh hoạt Đảng cũng như trong toàn bộ các hoạt động của nhà trường, như: Thực hiện văn hoá trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, trong quan hệ giao tiếp, thực hiện giờ giấc làm việc, lễ tiết tác phong, để xe đúng nơi qui định, xây dựng môi trường không khói thuốc, đảm bảo an toàn, tiết kiệm, ...Xây dựng và thực hiện nghiêm túc các chuẩn mực đạo đức, lối sống của cán bộ, Đảng viên phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

+ Nhà trường đã tổ chức học tập các Nghị quyết của Trung ương, các Nghị quyết, chỉ thị của Tỉnh ủy Hải Dương, Thành ủy Hải Dương để định hướng nhận thức chính trị cho Đảng viên. Tiếp tục triển khai tới toàn thể Đảng viên thực hiện tốt Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 về những điều đảng viên không được làm và nhận diện 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ bằng các biểu hiện cụ thể. Nhà trường còn rất chú trọng tới việc nâng cao nhận thức chính trị và trình độ lý luận cho các cán bộ, đảng viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

+ Trong các năm, Đảng bộ trường THPT chuyên Nguyễn Trãi không có cá nhân nào có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Trong các cuộc họp đảng uỷ, đảng bộ, họp hội đồng, họp chi bộ, các đồng chí trong đảng uỷ đều làm tốt công tác tuyên truyền về Nghị quyết TW 4 khoá XII, đề từng cá nhân tự "soi mình", tự phê bình và phê bình. Lãnh đạo nhà trường đã nêu cao tinh thần tự giác, tự phê bình và phê bình, thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Triển khai cho 100% Đảng viên xây dựng kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024.

- Công tác Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của nhà trường luôn được Đảng uỷ và Ban Giám hiệu đặc biệt quan tâm và trong nhiều năm liên tiếp được Thành đoàn, Tỉnh đoàn đánh giá cao. Ban Chấp hành Đoàn trường không chỉ hưởng ứng có hiệu quả các phong trào của Đoàn cấp trên mà còn sáng tạo trong việc đề ra các hoạt động vô cùng có ý nghĩa, lôi cuốn nhiều đoàn viên thanh niên nhà trường tham gia như cuộc thi "Đường lên đỉnh Olympia" (tính đến năm 2024 là mùa thứ 6 liên tiếp); chương trình "Chào tân học sinh" hàng năm; phối hợp với Công an thành phố Hải Dương tổ chức chương trình ngoại khóa "Tuyên truyền và giáo dục pháp luật về an toàn giao thông"; Gala chào Xuân mới... và rất nhiều hoạt động ngoại khóa khác.

- Công đoàn nhà trường:

+ Nhà trường đẩy mạnh cuộc vận động dân chủ hóa trong trường học, các công việc đều được bàn bạc trong Lãnh đạo, trong cán bộ chủ chốt, và trong toàn Hội đồng nhà trường. Các ý kiến đóng góp có thể dưới nhiều hình thức: Góp ý trực tiếp, bỏ phiếu kín hoặc điện thoại... Lãnh đạo nhà trường đã thực hiện phân cấp công việc cho tổ trưởng, tổ phó và các Đoàn thể trong trường, thực hiện đúng các quy định của nhà nước về dân chủ hóa ở cơ sở. Thông qua đó, góp phần phát huy tinh thần làm chủ cũng như khả năng cống hiến hết mình cho công việc chung của trường, của ngành.

+ Việc hiếu, hỉ, thăm hỏi ốm đau Công đoàn luôn quan tâm, hỗ trợ kịp thời. Xây dựng tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, chăm lo đời sống tinh thần cho cán bộ giáo viên. Các hoạt động thường niên được công đoàn làm rất tốt, như: Hoạt động chào mừng 8/3; 20/10; Tặng quà và chúc Tết tới các công đoàn viên;



Giao lưu chào xuân; Phát động tuần lễ Áo dài; Tổ chức thi đấu Bóng chuyền hơi; Bóng đá. Tích cực trong công tác thiện nguyện; Tham gia các cuộc thi theo công văn chỉ đạo của công đoàn ngành; Thành lập các câu lạc bộ; Đăng kí hiến máu theo định kì; Tổ chức chúc mừng sinh nhật theo tháng; Tổ chức Du xuân; Du lịch hè; Hoạt động đền ơn đáp nghĩa nhân ngày 27/7; Kỉ niệm ngày thành lập Công đoàn 28/7; Xây dựng tiêu chí khen thưởng của công đoàn; Cùng lãnh đạo nhà trường xây dựng quy chế chấm điểm và bình xét thi đua, khen thưởng.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Đăng website;
- Công khai toàn thể HDGD;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trịnh Ngọc Tùng

